

Số: 132/2021/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Xuân Th**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Đinh Thị L**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Xuân Th và chị Đinh Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Trần Xuân Th và chị Đinh Thị L cùng xác nhận có 02 con chung là cháu Trần Ngọc A, sinh ngày 16/5/2011 và cháu Trần Tùng L1, sinh ngày 01/10/2014, đồng thời thống nhất thoả thuận: Giao con chung là cháu Trần Tùng L1 cho anh Trần Xuân Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con chung là cháu Trần Ngọc A cho chị Đinh Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con (do không ai có yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Trần Xuân Th và chị Đinh Thị L xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Vay nợ chung*: Anh Trần Xuân Th và chị Đinh Thị L xác nhận không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Án phí đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Trần Xuân Th tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Trần Xuân Th đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000015 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Trần Xuân Th số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã A (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh